



Name:

NỘI DUNG MÔN TIẾNG ANH - TUẦN 26

Class: 3

(Từ 13/2 đến 17/2/2023)

UNIT 6 : WHY DO WE USE NUMBERS EVERYDAY?

STT	Nội dung	Ghi chú																
1	<p>Grammar 1: Containers and Quantities (cont.)</p> <p>*** Reading practice</p> <table border="1"> <tbody> <tr> <td></td><td></td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>a pair of earrings</td><td>a bar of soap</td><td>a piece of cheese</td><td>a bag of potatoes</td></tr> <tr> <td></td><td></td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>a pack of pencils</td><td>a box of cookies</td><td>a bowl of rice</td><td>a bottle of cooking oil</td></tr> </tbody> </table>					a pair of earrings	a bar of soap	a piece of cheese	a bag of potatoes					a pack of pencils	a box of cookies	a bowl of rice	a bottle of cooking oil	<ul style="list-style-type: none"> - SGK trang 90, 91 - Chỉ tay vào tranh và luyện đọc các cụm từ. - Làm PBT, SBT theo hướng dẫn của GV
a pair of earrings	a bar of soap	a piece of cheese	a bag of potatoes															
a pack of pencils	a box of cookies	a bowl of rice	a bottle of cooking oil															
2	<p>Vocabulary 2</p> <table border="1"> <tbody> <tr> <td></td><td></td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>quarter</td><td>half</td><td>hour minute second</td><td>century</td></tr> <tr> <td></td><td></td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>decade</td><td>shadow</td><td>invent</td><td>tell the time</td></tr> </tbody> </table>					quarter	half	hour minute second	century					decade	shadow	invent	tell the time	<ul style="list-style-type: none"> - SGK trang 92, 93 - Nghe CD track 46, chỉ tay vào tranh và luyện đọc + học thuộc các từ/ cụm từ. - Làm PBT, SBT theo hướng dẫn của GV
quarter	half	hour minute second	century															
decade	shadow	invent	tell the time															
3	<p>Grammar 2: Telling the time</p> <p>What's the time?</p> <table border="1"> <tbody> <tr> <td></td><td></td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>It's eight o'clock.</td><td>It's eight thirty.</td><td>It's quarter after eight.</td><td>It's quarter till nine.</td></tr> </tbody> </table> <p>*** Reading practice</p> <table border="1"> <tbody> <tr> <td>1 What time is it? </td><td>2 What time is it? </td></tr> <tr> <td>It's eight o'clock.</td><td>It's eight thirty./ It's half past eight.</td></tr> <tr> <td>3 What time is it? </td><td>4 What time is it? </td></tr> <tr> <td>It's eight fifteen./ It's quarter after eight.</td><td>It's eight forty-five./ It's quarter till nine.</td></tr> </tbody> </table>					It's eight o'clock.	It's eight thirty.	It's quarter after eight.	It's quarter till nine.	1 What time is it? 	2 What time is it? 	It's eight o'clock.	It's eight thirty./ It's half past eight.	3 What time is it? 	4 What time is it? 	It's eight fifteen./ It's quarter after eight.	It's eight forty-five./ It's quarter till nine.	<ul style="list-style-type: none"> - SGK trang 96, 97 - Học thuộc cách sử dụng và nói giờ hơn – giờ kém...kết hợp các hoạt động thường ngày - Chỉ tay vào tranh và luyện đọc các cụm từ. - Làm PBT, SBT theo hướng dẫn của GV
It's eight o'clock.	It's eight thirty.	It's quarter after eight.	It's quarter till nine.															
1 What time is it? 	2 What time is it? 																	
It's eight o'clock.	It's eight thirty./ It's half past eight.																	
3 What time is it? 	4 What time is it? 																	
It's eight fifteen./ It's quarter after eight.	It's eight forty-five./ It's quarter till nine.																	